

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (sau đây viết tắt là Đề án); sau khi xem xét nội dung tham mưu của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 14/TTr-KHCN ngày 25/3/2025, UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương; phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của tỉnh.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo các cơ quan nhà nước nhất là người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc cung cấp và sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, góp phần thực hiện nhanh tiến trình chuyển đổi số.

- Mọi người dân đều được cung cấp thông tin, hướng dẫn, hỗ trợ, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến để có khả năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến một cách thuận tiện, nhanh chóng, đáp ứng nhu cầu cá thể hóa; đồng thời, tích cực tham gia, phản hồi để cơ quan nhà nước nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

2. Yêu cầu

- Phát huy tối đa khả năng, ưu thế của các loại hình thông tin, thực hiện đa kênh, đa nền tảng, đa dạng hóa nội dung trong tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về dịch vụ công trực tuyến; trong đó, chú trọng ứng dụng các công nghệ số để triển khai các hoạt động tuyên truyền chủ động, tự động, hiệu quả và bền vững.

- Đảm bảo chất lượng thông tin, chất lượng hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công và chất lượng dịch vụ nhằm tạo nên hiệu quả của dịch vụ công trực tuyến, tác động trực tiếp đến sự hài lòng của người sử dụng dịch vụ.

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải xác định là nhiệm vụ cần tiến hành thường xuyên, liên tục, có trọng tâm và phù hợp với từng đối tượng, cơ quan, đơn vị; đảm bảo gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu năm 2025

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước được truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của việc cung cấp và hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đồng thời khuyến khích trực tiếp sử dụng dịch vụ công trực tuyến đã được cung cấp khi có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia thiết kế, quản trị, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức chuyên sâu về công nghệ số, kỹ năng số.

- 100% thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức và kỹ năng số để tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân về dịch vụ công trực tuyến.

- 100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương để tuyên truyền, chia sẻ tin, bài về chuyển đổi số/dịch vụ công trực tuyến; đăng tải các tài liệu, video clip bảo đảm thống nhất về nội dung hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng đối với dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- 100% hệ thống thông tin cơ sở thực hiện tuyên truyền, phổ biến về cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh xây dựng các chuyên trang/chuyên mục/các tuyến nội dung tuyên truyền, xây dựng, đăng tải, phát sóng hoặc xuất bản các sản phẩm truyền thông (in ấn/nghe nhìn, sản phẩm truyền thông số) phù hợp với tôn chỉ, mục đích của cơ quan, tòa soạn để truyền thông, tuyên truyền về cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.
- 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- Tối thiểu 90% người dân hài lòng khi sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, trong đó mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.
- 100% ý kiến đóng góp của người dân khi sử dụng các dịch vụ công trực tuyến được cơ quan nhà nước tiếp thu công khai để cải tiến chất lượng dịch vụ công trực tuyến.
- 80% học sinh trung học phổ thông, sinh viên trên địa bàn tỉnh được phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua các hoạt động học tập, bồi dưỡng, tập huấn.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- 100% cơ quan nhà nước, tổ chức cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên tục cải tiến chất lượng để phục vụ người dân tốt nhất.
- 70% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- 100% học sinh trung học phổ thông, sinh viên trên địa bàn tỉnh được phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua các hoạt động học tập, bồi dưỡng, tập huấn.

III. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN

Tập trung tuyên truyền, phổ biến những nội dung chủ yếu sau:

1. Đường lối, chủ trương của Đảng, cơ chế chính sách, các văn bản pháp luật của Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước các cấp về triển khai dịch vụ công trực tuyến.
2. Vai trò, ý nghĩa và lợi ích khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Các quy trình, thời gian xử lý, cách thức truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; cập nhật những tính năng mới, sự thay đổi về dịch vụ công trực tuyến để người dân và doanh nghiệp biết, tham gia.
3. Thông tin về các biện pháp bảo mật và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, các tiêu chuẩn, quy định về bảo vệ dữ liệu, quyền riêng tư, các hướng dẫn giải quyết sự cố thường gặp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
4. Kinh nghiệm, giải pháp nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến đã triển khai thành công, có hiệu quả trong thực tiễn tại sở, ban, ngành, địa phương. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng tổ chức, cá nhân triển khai dịch vụ công trực tuyến chất lượng, hiệu quả; nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong triển khai dịch vụ công trực tuyến.

5. Kinh nghiệm trong công tác triển khai dịch vụ công trực tuyến của các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh hoặc kinh nghiệm trong công tác triển khai dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị, địa phương khác trên phạm vi cả nước.

6. Các nội dung khác liên quan đến nâng cao nhận thức, chất lượng cung cấp, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội.

2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức, kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua các hệ thống thông tin cơ sở và thông qua các phương thức khác.

3. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua các phương thức khác.

4. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại các cơ sở giáo dục.

5. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

6. Định hướng các nội dung, hoạt động và xây dựng, biên tập các tài liệu tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp, xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này đảm bảo tiến độ và hiệu quả; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, căn cứ Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ động tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại các cơ sở giáo dục phổ thông, cao đẳng, các đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ lập; căn cứ các quy định của pháp luật có liên quan và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Sở Tài chính tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong dự toán giao đầu năm của đơn vị.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

Hướng dẫn và thông báo kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ¹.

5. Sở Nội vụ

Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến về nâng cao chất lượng cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính thuộc Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước.

Tham mưu biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân cung cấp dịch vụ công trực tuyến chất lượng, hiệu quả khi thực hiện tổng kết Kế hoạch theo quy định.

6. Công an tỉnh: Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến về nâng cao chất lượng cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong công tác thông tin, tuyên truyền về Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh; đôn đốc địa phương chỉ đạo các hệ thống thông tin cơ sở thuộc địa bàn quản lý thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

¹ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ liên quan tại Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

8. Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố (hoặc chính quyền cấp cơ sở)

- Xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch chuyển đổi số, Kế hoạch tuyên truyền hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai hiệu quả, thiết thực và đáp ứng yêu cầu tiến độ.

- Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, địa phương về Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 25/11** để tổng hợp, theo dõi và báo cáo UBND tỉnh.

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch; huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí khác để thực hiện nhiệm vụ.

9. Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh

- Tăng cường thời lượng, tin bài tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; kịp thời phát hiện và đẩy mạnh công tác tuyên truyền các mô hình, sáng kiến, cách làm hay, gương điển hình trong sử dụng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng phóng sự, video, tin bài để tuyên truyền có hiệu quả, lan tỏa sâu rộng đến tầng lớp Nhân dân.

- Chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương liên quan để triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh: Phối hợp triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tìm hiểu, khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch.

11. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh: Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tuyên truyền thông qua hình thức nhắn tin, nhằm giới thiệu, gợi ý và hướng dẫn cho người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

12. Đề nghị Đại học Thái Nguyên: Phối hợp triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại các trường đại học, cao đẳng, các đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, giải quyết theo quy định./ *Tuo*

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Đại học Thái Nguyên;
- Báo Thái Nguyên, Đài PT-TH tỉnh;
- Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH, HCC.

*Thaidh/KH11. *T**

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Thanh Bình



Phụ lục: DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số 81 /KH-UBND ngày 05 / 4 /2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
1	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội			
1.1	Tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến, kết nối đa kênh, đa nền tảng để nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp	- Các sở, ban, ngành, địa phương - Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2025 - 2030
1.2	Sản xuất nội dung tin bài, ảnh, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), video, clip tạo xu thế,... về dịch vụ công trực tuyến để đăng, phát trên các trang mạng xã hội phổ biến, các kênh, nền tảng số khác nhau và trên phương tiện truyền thông đại chúng	- Các sở, ban, ngành, địa phương - Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2025 - 2030
1.3	Xây dựng, thiết lập và duy trì hoạt động hiệu quả các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/trang thông tin điện tử, diễn đàn trực tuyến trên các trang mạng xã hội	- Các sở, ban, ngành, địa phương - Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2025 - 2030
1.4	Sản xuất các chương trình, bài hát, phóng sự, chương trình trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu trên hệ thống phát thanh, truyền hình	- Các sở, ban, ngành, địa phương - Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2025 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
1.5	Chia sẻ kinh nghiệm trong triển khai dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và các tỉnh, thành phố khác; tổng hợp các mô hình và giải pháp về cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong nước; giới thiệu để nhân rộng các mô hình, giải pháp triển khai dịch vụ công trực tuyến	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương - Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh.	2025 - 2030
2	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua các hệ thống thông tin cơ sở			
2.1	Thực hiện tuyên truyền theo từng điểm cung cấp dịch vụ thông tin và truyền thông, dịch vụ mạng như: các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin, các điểm phủ sóng mạng không dây, điểm truy cập Internet công cộng.	UBND các huyện, thành phố (hoặc chính quyền cấp cơ sở)	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030
2.2	Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở	UBND các huyện, thành phố (hoặc chính quyền cấp cơ sở)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2025 - 2030
2.3	Tuyên truyền trên các cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	- Các sở, ban, ngành, địa phương - Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030
2.4	Tuyên truyền trực quan, sử dụng pa-nô, áp phích, tranh bích họa, bảng tin, biển tấm lớn, đồ họa thông tin (infographic), các sản phẩm in ấn (tờ rơi, tờ gấp, danh mục (catalogue), chân đứng (standee), sách giới thiệu...), biểu trưng nhận diện ... các thông tin, thông điệp tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến tại các khu vực đông dân cư, tại trụ sở Bộ phận Một cửa các cấp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
3	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua các phương thức khác			
3.1	Xây dựng các chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến với quy mô lớn, đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức; khuyến khích sự tham gia của người nổi tiếng, người có sức ảnh hưởng với công chúng, các công ty truyền thông, tạo ra sự lan tỏa rộng rãi trong xã hội	- Các sở, ban, ngành, địa phương - Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030
3.2	Hàng năm, tổ chức các đợt sự kiện, tháng cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến hiệu quả để tăng cường hiểu biết về dịch vụ công trực tuyến; kết hợp với tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm; chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực tuyên truyền bằng cách “đi từng ngõ, gõ từng nhà”, hướng dẫn từng người sử dụng dịch vụ công trực tuyến	UBND các huyện, thành phố (hoặc chính quyền cấp cơ sở)	Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030
3.3	Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 hàng năm. Tổ chức các cuộc thi, hội thi về tuyên truyền viên dịch vụ công trực tuyến giỏi trực tiếp hoặc trực tuyến để tìm kiếm các giải pháp, mô hình, hoạt động truyền thông, tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến sáng tạo, hiệu quả trong cộng đồng	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030
3.4	Tuyên truyền thông qua hình thức nhắn tin, thông báo với sự tham gia của các doanh nghiệp viễn thông, các mạng xã hội nhằm giới thiệu, gợi ý và hướng dẫn cho người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến theo nhu cầu	Các sở, ban, ngành, địa phương	Các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn tỉnh	2025 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
3.5	Xây dựng và vận hành chuyên mục về dịch vụ công trực tuyến	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng UBND tỉnh	2025 - 2030
3.6	Xây dựng, thiết lập các hệ thống kỹ thuật, công cụ ứng dụng công nghệ hiện đại phục vụ công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, bao gồm:			
	- Trang bị các phương tiện, thiết bị, phần mềm phục vụ công tác tuyên truyền	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030
	- Tham mưu xây dựng hệ thống công nghệ truyền thông, tuyên truyền chủ động, tự động sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), hệ thống tương tác tự động (chatbot) để hướng dẫn, hỗ trợ và giải đáp thắc mắc của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030
	- Tham mưu xây dựng và thiết lập nền tảng số để tăng cường tương tác, trao đổi giữa cơ quan nhà nước với người dân trong quá trình cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến để cải tiến chất lượng của dịch vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030
3.7	Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của người dân về dịch vụ công trực tuyến và hỗ trợ người dân tiếp cận, thực hiện đối với dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tại các điểm phục vụ bưu chính công cộng và tại Bộ phận Một cửa các cấp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030
3.8	Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ công trực tuyến chất lượng, hiệu quả và thu hút	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ.	2025 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
	được sự tham gia rộng rãi nhất của người dân, doanh nghiệp theo quy định pháp luật về thi đua khen thưởng			
4	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại các cơ sở giáo dục			
4.1	Rà soát chương trình, nội dung, thời lượng giảng dạy và biên tập tài liệu, hướng dẫn về dịch vụ công trực tuyến lồng ghép vào môn tin học, hoạt động ngoại khóa phù hợp với lớp học, cấp học (từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông), bảo đảm:	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Đại học Thái Nguyên	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030
	- Tuyên truyền, phổ biến cho học sinh hiểu về dịch vụ công trực tuyến, biết cách truy cập và tự sử dụng dịch vụ công trực tuyến phù hợp với lứa tuổi	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Đại học Thái Nguyên	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030
	- Hướng dẫn học sinh tuyên truyền, phổ biến cho người thân trong gia đình truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi cần	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Đại học Thái Nguyên	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030
	- Các biện pháp tuyên truyền, phổ biến nhận thức, kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến dưới các hình thức trực quan, dễ hiểu, sinh động theo lứa tuổi	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Đại học Thái Nguyên	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030
4.2	Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về dịch vụ công trực tuyến cho các nhóm đối tượng khác nhau là học sinh, sinh viên, học viên của các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Đại học Thái Nguyên	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030
4.3	Tổ chức các cuộc thi thiết kế áp phích, thiết kế mô hình, các video đa phương tiện về dịch vụ công trực tuyến cho các đối tượng từ trung học cơ sở đến đại học	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Đại học Thái Nguyên	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
5	Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
5.1	Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề hoặc lồng ghép vào các hội nghị, hội thảo về chuyên đổi số của các cơ quan, đơn vị để truyền thông cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của dịch vụ công trực tuyến	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan	2025 - 2030
5.2	Thường xuyên tổ chức đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có tham gia vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030
5.3	Rà soát, nâng cấp, thiết kế, thiết kế lại giao diện, trải nghiệm người dùng của hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, ưu tiên các dịch vụ công thiết yếu, có nhiều người sử dụng. Đặc biệt chú trọng tới việc cung cấp thông tin hướng dẫn đơn giản, trực quan, dễ hiểu, dễ làm, giúp người dân có thể tự hiểu và tự thực hiện một cách dễ dàng, thuận tiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030
5.4	Triển khai Kho dữ liệu điện tử của cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính để lưu giữ dữ liệu giải quyết dịch vụ công, phục vụ chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu trong thực hiện dịch vụ công	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030
5.5	Định kỳ rà soát, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh bảo đảm hoạt động ổn định, triển khai đầy đủ quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh	2025 - 2030
5.6	Thực hiện các khảo sát và đánh giá định kỳ bằng các công cụ kỹ thuật để đo lường sự hài lòng và nhu cầu của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	2025 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
6	Định hướng nội dung, hoạt động và xây dựng, biên tập các tài liệu tuyên truyền thuộc phạm vi của Đề án			
6.1	Xây dựng và biên tập tài liệu tuyên truyền sử dụng chung cho các đối tượng và theo chủ đề, chuyên đề phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau thuộc phạm vi của Kế hoạch. Chia sẻ rộng rãi để các cơ quan, đơn vị có thể khai thác, sử dụng chung. Đối với đối tượng là người cao tuổi, đồng bào các dân tộc thiểu số, người dân vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, nhóm yếu thế cần xây dựng cảm nang, video nhận thức cơ bản, hướng dẫn truy cập, sử dụng các dịch vụ công thiết yếu hoặc phát trên các kênh truyền thông xã hội, phương tiện truyền thông đại chúng và báo chí phù hợp với năng lực nhận thức, tiếp cận thông tin, có bản chuyển tiếng dân tộc	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành, địa phương - Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh 	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng UBND tỉnh	2025 - 2030
6.2	Duy trì, nâng cấp và bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống lưu trữ, chia sẻ và quảng bá các tài liệu tuyên truyền thuộc phạm vi Kế hoạch	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành, địa phương - Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh 	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030
6.3	Thiết lập mạng lưới cộng tác viên tham gia tiếp nhận thông tin, lắng nghe, phát hiện các ý kiến phản hồi, các vướng mắc khó khăn của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến để xây dựng các biện pháp thông tin, tuyên truyền hiệu quả	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành, địa phương - Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh 	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ	2025 - 2030
6.4	Xây dựng hoặc thuê dịch vụ thiết lập, duy trì, vận hành, phát triển các kênh tiếp nhận phản ánh, hỗ trợ, tư vấn về dịch vụ công trực tuyến cho người dân	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh	2025 - 2030